

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2021/HS-PT

Ngày 11 - 01 - 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Văn Quang

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Văn Thành

Ông Nguyễn Đăng Phong

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Thủy- Thư ký Tòa án
nhân dân thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Mai Chi - Kiểm sát viên

Ngày 11 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 998/2020/HSPT ngày 17 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo Lê Trung H và các bị cáo khác do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 93/2020/HSST ngày 6/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ, thành phố Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Lê Trung H, sinh năm 1977 tại Hà Nội; nơi cư trú Tổ 12, thị trấn Đ, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; giới tính nam; quốc tịch Việt Nam; dân tộc Kinh; tôn giáo không; trình độ văn hóa 12/12; nghề nghiệp lao động tự do; con ông Lê Quang C (Đã chết) và bà Tôn Thị H; vợ là Dương Thị Q và có 02 con (con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2007); tiền án, tiền sự không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 26/02/2020; hủy bỏ biện pháp ngăn chặn ngày 06/3/2020; hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú - có mặt.

2. Đoàn Việt A, sinh năm 1983 tại Hà Nội; nơi cư trú Tổ 15, thị trấn Đ, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; giới tính nam; quốc tịch Việt Nam; dân tộc Kinh; tôn giáo không; trình độ văn hóa 12/12; nghề nghiệp công nhân; con ông Đoàn Kim Đ và bà Bùi Thị H; vợ Khúc Thị Ng (Đã ly hôn) và có 02 con (con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2010); tiền án, tiền sự không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 26/02/2020; hủy bỏ biện pháp ngăn chặn ngày 29/02/2020; hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú - có mặt.

3. Lê Phú H1, sinh năm 1989 tại Hà Nội; nơi cư trú thôn Đông, xã Tầm Xá, huyện Đ, thành phố Hà Nội; giới tính nam; quốc tịch Việt Nam; dân tộc Kinh; tôn giáo không; trình độ văn hóa 12/12; nghề nghiệp công nhân; *Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng theo Quyết định số 45/CV-ĐU ngày 11/6/2020 của Đảng ủy Tổng công ty thiết bị điện Đ- CTCP thuộc Đảng bộ khối Doanh nghiệp Hà Nội*; con ông Lê Phú H và bà Hoàng Thị Th; vợ Lê Thị Th và có 03 con (con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2019); tiền án, tiền sự không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 26/02/2020; hủy bỏ biện pháp ngăn chặn ngày 29/02/2020; hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú - có mặt.

4. Ngô Trung Ch, sinh năm 1985 tại Phú Thọ; nơi cư trú Tổ 13, thị trấn Đ, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; giới tính Nam; quốc tịch Việt Nam; dân tộc Kinh; tôn giáo không; trình độ văn hóa 12/12; nghề nghiệp công nhân; con ông Ngô Đức Th và bà Hoàng Thị Đ; vợ Nguyễn Thị V và có 02 con (con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2018); tiền án, tiền sự không; tạm giữ từ ngày 26/02/2020; hủy bỏ biện pháp ngăn chặn ngày 29/02/2020; hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

5. Lê Đức Q, sinh năm 1991 tại Vĩnh Phúc; hộ khẩu thường trú thôn Giáp Trung, xã Đức Bác, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi ở hiện nay Tổ 13, thị trấn Đ, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; giới tính nam; quốc tịch Việt Nam; dân tộc Kinh; tôn giáo không; trình độ văn hóa 12/12; nghề nghiệp công nhân; con ông Lê Đức V và bà

Trần Thị T; vợ Nguyễn Thị Ngọc Ph và có 02 con (con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2017); tiền án, tiền sự không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 26/02/2020; hủy bỏ biện pháp ngăn chặn ngày 29/02/2020; hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 06 bị cáo khác không có kháng cáo và không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân huyện Đ, Hà Nội thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 30 phút ngày 26/02/2020, tổ công tác của Công an huyện Đ phối hợp với Công an thị trấn Đ kiểm tra phát hiện bắt quả tang tại nhà Lê Trung H tại tổ 12, thị trấn Đ, huyện Đ, Hà Nội có các đối tượng Lê Trung H, Nguyễn Duy H, Đoàn Việt A, Lê Phú H1, Ngô Trung Ch, Lê Đức Q, Dương Văn Đ, Nguyễn Văn Đ1, Hoàng Thanh H, Trần Văn L, Khuất Quang Nguyễn Nghĩa H đang đánh bạc dưới hình thức “xóc đĩa” được thua bằng tiền. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, tạm giữ vật chứng và đưa các đối tượng trên về trụ sở làm rõ.

Vật chứng tạm giữ: Số tiền bắt quả tang thu dưới chiếu bạc là 10.000.000 đồng, tiền phé là 3.000.000 đồng và tiền thu trên người của các con bạc là 24.590.000 đồng, 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân vị được cất bằng quân bài, 01 chăn vải, 01 bộ bài tú lơ khơ; 01 điện thoại di động của Nguyễn Văn Đ1, 02 điện thoại di động của Hoàng Thanh H, 01 điện thoại di động của Trần Văn L, 01 điện thoại di động của Ngô Trung Ch, 01 điện thoại di động của Khuất Quang Nguyễn Nghĩa H, 01 điện thoại di động của Đoàn Việt A, 01 điện thoại di động của Dương Văn Đ, 01 điện thoại di động của Lê Trung H, 01 điện thoại di động của Lê Đức Q, 01 điện thoại di động của Lê Phú H1, 01 điện thoại di động của Nguyễn Duy H.

Kết quả điều tra xác định:

Lê Trung H sử dụng nhà ở của mình, chuẩn bị bộ bài tú lơ khơ, bát, đĩa, cho các con bạc khác vay tiền để đánh bạc nhằm thu tiền phé hưởng lợi.

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 26/02/2020, các bị cáo Trần Văn L, Nguyễn Văn Đ1, Dương Văn Đ, Đoàn Việt A, Ngô Trung Ch, Lê Phú H1, Lê Đức Q, Nguyễn Duy H, Hoàng Thanh H và Khuất Quang Nguyễn Nghĩa H đến ăn uống tại quán ăn nhà bị cáo Lê Trung H ở tổ 12, thị trấn Đ, huyện Đ, Thành phố Hà Nội. Trong lúc ăn, Hậu vay của Lê Trung H 5.000.000 đồng tiền mặt rồi Hậu chuyển khoản trả cho Lê Trung H 5.000.000 đồng. Sau khi ăn xong, Hậu trả 2.100.000 đồng tiền ăn.

Tiếp đó, bị cáo Lê Trung H rủ Trần Văn L, Nguyễn Văn Đ1, Dương Văn Đ, Ngô Trung Ch, Đoàn Việt A, Khuất Quang Nguyễn Nghĩa H lên tầng trên nhà Lê Trung H đánh bạc. Lê Đức Q lên tầng 3 ngủ còn Hậu, Hùng, Hải ngồi tại tầng 2. Bị cáo Lê Trung H trải chăn, chuẩn bị 01 bộ bài tú lơ khơ cho các bị cáo đánh bạc. Các bị cáo Luân, Đạt, Đông, Chiến, Việt Anh, Nghĩa Hiếu thống nhất đánh “ba cây” và ngồi vòng tròn thành năm “cửa”. Bị cáo Lê Trung H có “ké cửa” của bị cáo Chiến 01 ván, bị thua 200.000 đồng. Khi bị cáo Việt Anh làm “chương”, bị cáo Đông đánh 400.000 đồng, Lê Trung H nhận 100.000 đồng tiền cược của Đông và thua 100.000 đồng. Quá trình đánh “ba cây”, Lê Trung H cho Đạt vay 10.000.000 đồng tiền mặt để sử dụng đánh bạc, Lê Trung H cắt lãi luôn 500.000 đồng.

Hình thức chơi “ba cây” quy định như sau: bộ bài chơi ba cây gồm 36 lá bao gồm bộ tứ các quân Át, bộ tứ các quân từ 2 đến 9, không sử dụng các quân 10, J, Q, K. Mỗi người sẽ được chia 03 lá bài ngẫu nhiên, sau đó cộng điểm với nhau. Nếu tổng điểm cao hơn 10 sẽ chỉ tính hàng đơn vị (20 điểm sẽ tính là 10). Nếu điểm bằng nhau sẽ so sánh từng quân bài của hai bên. Trước tiên là so theo chất theo thứ tự rô, cơ, bích, tép. Sau đó so theo con số của chất, lớn thắng bé (trường hợp đặc biệt bài có Át rô là bài có chất cao nhất). Các con bạc thống nhất với nhau chọn một người làm “chương”. Những người khác sẽ so điểm với “chương”, nếu thấp điểm hơn sẽ bị thua tiền cược, nếu cao điểm hơn sẽ thắng được bằng khoản đã cược. Nếu người chơi nào được 10 điểm thì sẽ làm chương (cướp chương). Trong mỗi ván, con bạc

được “kéo cửa” (cược tiền cùng ván bài) với người chơi khác. Khi người được “kéo cửa” có điểm cao hơn “chương” thì sẽ thắng. Ngoài ra các con bạc có thể thách thức với con bạc khác một khoản tiền, người thách thức có điểm cao hơn sẽ được số tiền đó. Các con bạc thống nhất trong 01 ván mức cược thấp nhất là 100.000 đồng.

Khoảng 13 giờ 20 phút cùng ngày, bị cáo Quang ngủ dậy, các bị cáo Hậu, Hùng, Hải lên tầng 3 rủ mọi người đánh “xóc đĩa”. Bị cáo Lê Trung Hứa 01 bộ bát đĩa, 01 kéo để bị cáo Hậu cắt quân vị từ quân bài lơ khơ. Bị cáo Hùng “xóc cái” cho các bị cáo L, Đ1, Đ, Ch, Việt A, H1, Q, H, H2, Nghĩa H tham gia chơi. Lê Trung H nhờ H1 thu phé của mỗi con bạc là 300.000, tổng tiền phé thu được là khoảng 3.000.000 đồng, H1 đưa hết cho Lê Trung H cầm. Quá trình đánh xóc đĩa, Lê Trung H tiếp tục cho bị cáo H2 vay 10.000.000 đồng (H cắt lãi luôn 500.000 đồng/10.000.000 đồng), cho bị cáo Việt A vay 10.000.000 đồng (không cắt lãi), cho bị cáo Đ vay 5.000.000 đồng (không cắt lãi) để đánh xóc đĩa. Các bị cáo không khống chế mức độ sát phạt, đặt tiền vào cửa chắn lẻ tùy ý, tính thắng thua với nhau hoặc với cái.

Hình thức chơi “xóc đĩa” quy định như sau: Con bạc ngồi thành hai dãy, quy định bên tay phải của người xóc cái là bên chắn, bên tay trái của người xóc cái là bên lẻ. Người xóc cái cho 04 quân xóc vào đĩa, úp bát lên và xóc rồi đặt xuống chiếu bạc. Các con bạc không khống chế mức độ sát phạt, đặt tiền vào cửa chắn lẻ tùy ý. Căn cứ vào số tiền con bạc đặt cược, người xóc cái có thể “cân” hết số tiền cược hai mặt chắn lẻ (trường hợp này người xóc cái sẽ chịu trách nhiệm thu và trả tiền cả hai phía chắn lẻ, các con bạc không được đánh thêm số tiền đặt cược khi người xóc cái đã “cân” mà chỉ được đặt cược trực tiếp với nhau, số tiền các con bạc đánh trực tiếp với nhau sẽ tự trả tiền thắng thua cho nhau không liên quan đến người xóc cái); người xóc cái có thể thừa tiền cược thêm để các con bạc nhận cược hoặc chỉ nhận tiền cược một mặt chắn hoặc lẻ và không nhận tiền cược ở mặt còn lại. Sau khi không ai đặt thêm tiền, người xóc cái (hoặc một người được chọn) mở bát để tính thắng thua. Nếu có 04 hoặc 02 quân xóc cùng một mặt và 02 quân còn lại cùng một mặt là chắn,

người chơi đặt cược cửa chẵn thắng, người chơi đặt cược cửa lẻ thua; Nếu có 03 quân xóc cùng một mặt và 01 quân xóc còn lại một mặt là lẻ, người chơi đặt cược cửa lẻ thắng còn người chơi đặt cược cửa chẵn thua. Người xóc cái lấy tiền cược của bên thua trả tiền cho bên thắng theo tỷ lệ 1:1, sau khi trả tiền xong còn thừa tiền thì người xóc cái được hưởng, nếu trả không đủ thì người xóc cái bù thêm tiền của mình trả cho đủ rồi tiếp tục xóc ván tiếp theo.

Các bị cáo đánh bạc đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày thì bị lực lượng công an bắt quả tang. Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo khai nhận hành vi Tổ chức đánh bạc và đánh bạc phù hợp với tài liệu điều tra thu thập được.

- **Lê Trung H** khai: Đồng ý cho các con bạc đánh bạc tại nhà mình, chuẩn bị công cụ phục vụ cho việc chơi ba cây và xóc đĩa, nhờ bị can Hậu thu phé của các con bạc chơi xóc đĩa được khoảng 3.000.000 đồng, tham gia đánh bạc thua 300.000 đồng. Ngoài ra, Lê Trung H còn tổ chức cho con bạc vay tiền để đánh bạc, cụ thể: Cho bị cáo Đạt vay 10.000.000 đồng (Cắt lại luôn 500.000 đồng); cho bị cáo Việt Anh vay 10.000.000 đồng (Không cắt lãi), cho bị cáo Đông vay 5.000.000 đồng (Không cắt lãi), cho bị can Hoàng Thanh H vay 10.000.000 đồng (Cắt lại luôn 500.000 đồng).

- **Đoàn Việt A** khai: Mang 2.000.000 đồng đến nhà Lê Trung H đánh bạc, tham gia đánh bạc dưới hình thức chơi “ba cây” bị thua hết tiền. Khi chuyển sang đánh “xóc đĩa”, Việt Anh vay của Lê Trung H 10.000.000 đồng không nhớ thắng thua. Khi bị bắt bị tạm giữ trên người 3.000.000 đồng

- **Lê Phú H1** khai: Mang theo 300.000 đồng đến nhà Lê Trung H đánh bạc, sau đó chuyển tiền vào tài khoản của Lê Trung H 5.000.000 đồng để lấy 5.000.000 đồng tiền mặt của Lê Trung H, trả tiền ăn hết khoảng 2.100.000 đồng còn lại khoảng 3.200.000 đồng để đánh bạc, nộp phé 300.000 đồng cho Lê Trung H, không nhớ đánh bao nhiêu ván, thắng khoảng 600.000 đồng. Khi bị bắt bị tạm giữ trên người 3.500.000 đồng.

- **Ngô Trung Ch** khai: Mang theo 2.900.000 đồng đến nhà Lê Trung H đánh bạc, tham gia đánh bạc dưới hình thức chơi “ba cây”, không nhớ đánh bao nhiêu ván, thua còn 1.500.000 đồng. Sau đó tham gia đánh bạc dưới hình thức “xóc đĩa”, nộp phé cho Lê Trung H 300.000 đồng. Khi bị bắt bị tạm giữ trên người 2.000.000 đồng.

- **Lê Đức Q** khai: Mang theo 4.200.000 đồng đến Lê Trung H để đánh bạc, không nộp phé, khi bị bắt thua 200.000 đồng, tạm giữ trên người 4.000.000 đồng

- **Nguyễn Duy H** khai: Tự đến nhà Lê Trung H đánh bạc dưới hình thức “xóc đĩa”, vay của bị cáo Hải 2.000.000 đồng, nộp phé 300.000 đồng cho Lê Trung H. Khi bị bắt đang thắng khoảng 200.000 đồng, tạm giữ trên người 1.900.000 đồng.

- **Dương Văn Đ** khai: Mang theo 1.000.000 đồng đến nhà Lê Trung H đánh bạc, khi đánh bạc dưới hình thức “ba cây” không rõ thắng thua. Sau đó đánh “xóc đĩa” thì vay của Lê Trung H 5.000.000, nộp phé 300.000 đồng cho Lê Trung H. Khi bị bắt quả tang thua 3.000.000 đồng, tạm giữ trên người 3.000.000 đồng.

- **Nguyễn Văn Đ1** khai: Mang 200.000 đồng đến nhà Lê Trung H đánh bạc. Sau đó, vay của Lê Trung H 10.000.000 đồng để đánh bạc dưới hình thức “ba cây”, thua khoảng 6.000.000 đồng. Sau đó tham gia đánh “xóc đĩa”, nộp phé 300.000 đồng cho Lê Trung H. Khi bị bắt đang thua khoảng 1.000.000 đồng, tạm giữ trên người 2.500.000 đồng.

- **Hoàng Thanh H** khai: Mang theo 700.000 đồng đến nhà Lê Trung H đánh bạc. Sau đó vay của Lê Trung H 10.000.000 đồng, không nhớ thắng thua, nộp phé 300.000 đồng cho Lê Trung H. Khi bị bắt bị tạm giữ trên người 4.600.000 đồng.

- **Trần Văn L** khai: Mang theo 1.800.000 đồng đến nhà Lê Trung H đánh bạc. Khi đánh “ba cây”, thắng được 500.000 đồng. Sau đó tham gia đánh “xóc đĩa”, nộp phé 300.000 đồng cho Lê Trung H. Khi bị bắt không bị thu giữ tiền trên người.

- **Khuất Quang Nguyễn Nghĩa H** khai: Mang theo 690.000 đồng đến nhà Lê Trung H đánh bạc, khi đánh “ba cây”, thắng khoảng 100.000 đồng. Sau đó đánh “xóc đĩa” thua 700.000 đồng, chưa nộp phé. Khi bị bắt bị tạm giữ trên người 90.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 93/2020/HSST ngày 6/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ, thành phố Hà Nội đã xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Trung Hphạm tội: Tổ chức đánh bạc và Đánh bạc. Các bị cáo Đoàn Việt A, Lê Phú H1, Ngô Trung Ch, Lê Đức Q, Nguyễn Duy H, Dương Văn Đ, Nguyễn Văn Đ1, Hoàng Thanh H, Trần Văn L và Khuất Quang Nguyễn Nghĩa H phạm tội: Đánh bạc.

Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 322 ; Khoản 1 Điều 321; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 55; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt:

Lê Trung H18 (Mười tám) tháng tù về tội «Tổ chức đánh bạc » ; 12 (Mười hai) tháng tù về tội « Đánh bạc ». Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 26/02/2020 đến ngày 06/3/2020.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt:

Đoàn Việt A 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 26/02/2020 đến ngày 29/02/2020.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt:

+ Lê Phú H1 11 (Mười một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 26/02/2020 đến ngày 29/02/2020.

+ Lê Đức Q 10 (Mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 26/02/2020 đến ngày 29/02/2020.

+ Ngô Trung Ch 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 26/02/2020 đến ngày 29/02/2020.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với bị cáo các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Ngày 06/7/2020, bị cáo Ngô Trung Ch có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Ngày 8/7/2020, các bị cáo Đoàn Việt A và Lê Đức Q có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ và xin được hưởng án treo.

Ngày 13/7/2020, bị cáo Lê Trung H có đơn kháng cáo xin giảm án và xin được hưởng án treo.

Ngày 14/7/2020, bị cáo Lê Phú H1 có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Căn cứ lời khai của các bị cáo; lời khai của những người liên quan; biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lê Trung H về tội “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 và khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015; các bị cáo khác về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo Lê Trung H thấy: Bị cáo đồng ý cho các con bạc đánh bạc tại nhà mình, chuẩn bị công cụ phục vụ cho việc chơi ba cây và xóc đĩa, nhờ bị cáo Hậu thu phế của các con bạc chơi xóc đĩa, ngoài ra bị cáo còn có hành vi tham gia đánh bạc, tổ chức cho con bạc vay tiền để đánh bạc. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo và không cho bị cáo được hưởng án treo là đúng. Tuy nhiên, xét bị cáo tổ chức cho các con bạc đánh bạc với quy mô nhỏ, số tiền các con bạc sử dụng để đánh bạc không lớn; bản thân bị cáo sử dụng số tiền để đánh bạc không lớn. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xét thấy mức án 30 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xét xử đối với bị cáo về tội “Tổ

chức đánh bạc” và “Đánh bạc” là có phần nghiêm khắc. Do đó, có cơ sở giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Do bị cáo phạm hai tội nên theo quy định của pháp luật, bị cáo không đủ điều kiện để được hưởng án treo.

Xét kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo Đoàn Việt A, Lê Phú H1, Ngô Trung Ch và Lê Đức Q, thấy: Đối với bị cáo Đoàn Việt A căn cứ vào mức độ phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo 12 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xét xử đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc. Do đó, có cơ sở giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo. Do bị cáo là người sử dụng số tiền nhiều nhất để đánh bạc nên để răn đe bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung, xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm không cho bị cáo được hưởng án treo là đúng. Do đó, không có cơ sở chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo.

Đối với các bị cáo Lê Phú H1, Ngô Trung Ch và Lê Đức Q: Các bị cáo phạm tội có mức độ, sử dụng số tiền không lớn để đánh bạc; các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, các bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng. Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, xét thấy các bị cáo đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định của pháp luật. Do đó, có cơ sở chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin được án treo của các bị cáo.

Từ phần tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c, e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Hiếu, xử phạt bị cáo Hiếu mức án 12 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”, 8 tháng tù về tội “Đánh bạc”, tổng hợp hình phạt chung của hai tội, buộc bị cáo chấp hành là 20 tháng tù; xử phạt bị cáo Đoàn Việt A 10 tháng tù; chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của các bị cáo Lê Phú H1, Ngô Trung Ch và Lê Đức Q, giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Kháng cáo của các bị cáo trong hạn luật định nên hợp lệ được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung: Căn cứ lời khai của các bị cáo; lời khai của những người liên quan; biên bản thu giữ tang vật và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng từ 13 giờ 00 phút đến 14 giờ 30 phút ngày 26/02/2020, Lê Trung H đã tổ chức cho các bị cáo Trần Văn L, Nguyễn Văn Đ1, Dương Văn Đ, Đoàn Việt A, Ngô Trung Ch, Lê Phú H1, Lê Đức Q, Nguyễn Duy H, Hoàng Thanh H và Khuất Quang Nguyễn Nghĩa H đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh “Ba cây” và đánh “Xóc đĩa” tại nhà mình. Lê Trung H chuẩn bị bộ bài tú lơ khơ, bát sứ, đĩa sứ, chăn. Đồng thời cho các con bạc khác vay tiền để đánh bạc, hưởng lợi bằng việc cắt luôn tiền lãi; đồng thời thu phế của các con bạc. Ngoài ra, Lê Trung H còn trực tiếp tham gia đánh bạc với các bị cáo khác nhưng sau đó bị Công an huyện Đ phát hiện bắt quả tang. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 37.590.000 đồng. Số tiền phế bị cáo Lê Trung H được hưởng là 3.000.000 đồng. Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lê Trung H về tội “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 và khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015; các bị cáo Đoàn Việt A, Ngô Trung Ch, Lê Phú H1, Lê Đức Q và các bị cáo khác về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, nếp sống văn minh, văn hóa, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an trên địa bàn Thủ đô. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, biết rõ việc tổ chức đánh bạc và đánh bạc dưới mọi hình thức đều bị Nhà nước nghiêm cấm, nhưng do hám lợi và ý thức coi thường pháp luật các bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Do đó, cần có mức hình phạt cần thiết nhằm giáo dục, răn đe các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Xét kháng cáo của bị cáo Lê Trung H, thấy: Bị cáo cho các con bạc đánh bạc tại nhà mình, chuẩn bị bộ tú lơ khơ, bát, đĩa là công cụ phục vụ cho việc chơi ba cây và xóc đĩa, nhờ bị cáo Hậu thu phế của các con bạc chơi xóc đĩa, ngoài ra bị cáo còn có hành vi sử dụng số tiền 300.000 đồng đánh bạc, cho con bạc vay tiền để đánh bạc. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng hình phạt tù có thời hạn, xử phạt bị cáo mức án 12 tháng tù về tội “Đánh bạc” và không cho bị cáo được hưởng án treo là đúng. Đối với tội “Tổ chức đánh bạc”, xét bị cáo Hiếu tổ chức cho các bị cáo khác đánh bạc với quy mô nhỏ, số tiền đánh bạc không lớn. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy mức án 18 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xét xử đối với bị cáo về tội “Tổ chức đánh bạc” là có phần nghiêm khắc. Do đó, có cơ sở giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Do bị cáo phạm nhiều tội, theo quy định của pháp luật, bị cáo không đủ điều kiện để được hưởng án treo.

Xét kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo Đoàn Việt A, Lê Phú H1, Ngô Trung Ch và Lê Đức Q, thấy: Các bị cáo phạm tội đồng phạm giản đơn, bột phát nảy sinh ý định phạm tội, cùng tiếp nhận ý chí của nhau để tham gia đánh bạc; các bị cáo sử dụng số tiền không lớn để đánh bạc. Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, như: Nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, thực sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo đều là công nhân của Tổng công ty thiết bị điện Đ, nhất thời phạm tội, hoàn cảnh gia đình khó khăn, hiện có nơi thường trú cụ thể, rõ ràng; các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, xét thấy các bị cáo đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định của pháp luật. Do vậy, có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Đoàn Việt A, Lê Phú H1, Ngô Trung Ch và Lê Đức Q, cần giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với các bị cáo.

Về án phí: Các bị cáo được chấp nhận kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự Bộ luật Tố tụng hình sự,

[1]. Chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo, xử:

Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 322 ; Khoản 1 Điều 321; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 55; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt:

Lê Trung H12 tháng tù về tội « Tổ chức đánh bạc » ; 12 (Mười hai) tháng tù về tội « Đánh bạc ». Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 26/02/2020 đến ngày 06/3/2020.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 ; Điều 38 ; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt:

- Đoàn Việt A 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn Đ, huyện Đ, Thành phố Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

- Lê Phú H1 11 (Mười một) tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 22 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Tầm Xá, huyện Đ, Thành phố Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

- Ngô Trung Ch 09 (Chín) tháng tù về tội « Đánh bạc » nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo cho

Ủy ban nhân dân thị trấn Đ, huyện Đ, Thành phố Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

- Lê Đức Q 10 (Mười) tháng tù về tội « Đánh bạc » nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 20 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn Đ, huyện Đ, Thành phố Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

[2]. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH 12 ngày 27/02/2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Án phí, Lệ phí Tòa án; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Lê Trung H, Đoàn Việt A, Ngô Trung Ch, Lê Phú H1, Lê Đức Q không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 11/01/2021.

Nơi nhận:

- VKS nhân dân thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Đ, Hà Nội, HN;
- Công an huyện Đ, HN;
- TAND huyện Đ, HN;
- Chi cục THADS huyện Đ, HN;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA; VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Văn Quang

